Ngày thực hiện : 01/11/2024 **Tuần 8**

**TOÁN – Tiết 40 Bảng trừ (Tiết 1)**

***I. Yêu cầu cần đạt:***

## ***\**Kiến thức, kĩ năng:**

## - Hệ thống hóa các phép trừ qua 10 trong phạm vi 20

## - Vận dụng bảng trừ:

## + Tính nhẩm.

## + So sánh kết quả của tổng, hiệu.

## + Làm quen với quan hệ giữa phép cộng và phép trừ qua các trường hợp cụ thể.

## + GQVĐ đơn giản liên quan đến số và phép tính.

## \*Năng lực, phẩm chất:

## Năng lực: Tư duy lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

## - Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

## \*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. Chuẩn bị:**

GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); bảng trừ qua 10 chưa hoàn chỉnh

HS: SGK,VBT.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GV*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HS*** |
| ***5’*** | **A. KHỞI ĐỘNG :**  - GV cho HS bắt bài hát  - Cho HS chơi trò chơi Gió thổi  GV: Gió thổi, gió thổi!  HS: Thổi gì, thổi gì?  GV: Thổi cách trừ qua 10 trong phạm vi 20.  HS: Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại  GV: 11 trừ đi một số.  HS: trừ 1 rồi trừ số còn lại.  …………  -Ổn định , vào bài | ***-*** HS hát  -HS chơi |
| ***28’*** | **B. THỰC HÀNH**  **1. Thực hành với bảng trừ**  ***Hoạt động1: Khôi phục bảng trừ***   * HS quan sát tổng quát bảng trừ (chưa hoàn chỉnh), nhận biết quy luật sắp xếp của bảng (mỗi cột là một bảng trừ, trong mỗi cột: số bị trừ không đổi, số trừ tăng dần).   - HS bổ sung các phép trừ còn thiếu (11 - 4,  11 - 6,...).  - HS đọc các phép trừ theo cột, theo hàng, theo màu (Ví dụ: 11 -2 = 9, ...),  - GV điền kết quả vào bảng.  - Với mỗi cột, GV hỏi cách trừ một vài trường hợp, ví dụ: tại sao 14-8 = 6.  - Giúp HS nhận ra các ô cùng màu là các phép trừ có hiệu bằng nhau.  - Nhận xétsự liên quan giữa bảng trừ và bảng cộng: *mỗi phép tính ở bảng trừ, nếu ta đọc từ phải sang trái thì lại được các phép tính ở bảng cộng.*  Ví dụ: 12-3 = 9 ; 9 + 3 = 12. | -HS đọc yêu cầu, quan sát, nhận biết được vấn đề cần giải quyết  -HS nêu các phép trừ còn thiếu  -HS đọc  -HS trả lời  -HS đọc |
|  | ***Hoạt động2: Thực hành với bảng trừ***  ***Bài 1:***  -Nêu yêu cầu bài tập  -HD HS làm bài theo nhóm đôi theo y/c trong sgk  GV nhận xét HS hoạt động nhóm đôi theo yêu cầu trong SGK. | -HS nêu  -HS làm bài tập  -Trình bày, nhận xét |
| ***2’*** | **C. Vận dụng- Trải nghiệm:**  Hỏi - Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20 (Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại).  Hỏi - Cách tính 11, 12, 13, 14, 15, 16,17, 18 trừ đi một số (trừ 1, 2, 3..., 8 để được 10 rồi trừ số còn lại).  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy:**

Ở phần khôi phục bảng trừ, sau khi hoàn thành bảng trừ GV yêu cầu HS nhận biết mối liên quan giữa phép cộng, phép trừ (đọc ngược lại để được phép cộng)